TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH V**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:28/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 28/12/2017
V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L – TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Minh Hiệp

1. Ông Nguyễn Trung Thành

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện L

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Phương Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 235/2017/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2017 về việc: "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 235/2017/QĐXX-ST ngày 12 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hà Thị Nh, sinh năm 1987

2. Bị đơn: Anh Kiều Anh Q, sinh năm 1983

Đều cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn H, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

Tại phiên tòa có mặt chị Nh, anh Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn ngày 29/10/2017 và những lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Hà Thị Nh trình bày: Chị kết hôn với anh Kiều Anh Q ngày 22/12/2008, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn H. Trước khi kết hôn hai bên có được tự do tìm hiểu thỏa thuận. Kết hôn xong, chị về gia đình anh Q làm dâu và sống chung cùng gia đình mấy tháng thì hai vợ chồng chung về sống cùng gia đình nhà chị, vì anh Q và bố đẻ thường xuyên xích mích với nhau. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do anh Q thường xuyên rượu chè, cờ bạc không chịu làm ăn, vợ chồng thường xuyên xảy ra xô xát, cãi nhau, có lần anh Q còn đánh chị, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Anh Q có những lời lẽ xúc phạm chị và gia đình chị, có lần anh Q còn

đánh bố đẻ chị. Tuy vợ chồng sống chung nhưng không quan tâm đến nhau, ít nói chuyện với nhau đã hơn một năm mà không tìm được biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị xin được ly hôn anh Q.

Về con chung: Vợ chồng chị có 02 con chung: cháu Kiều Khánh L, sinh ngày 01/11/2008, cháu Kiều Khánh V, sinh ngày 15/10/2010. Hiện cả hai cháu đang ở cùng anh chị. Nếu ly hôn, chị xin nuôi cả hai cháu và không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con, nếu không được nuôi cả hai cháu thì chị xin được trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Kiều Khánh L, anh Q trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Kiều Khánh V, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Kiều Anh Q trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa anh trình bày: Anh xác nhận điều kiện kết hôn, thời gian kết hôn, quá trình chung sống như chị Nh trình bày là đúng. Còn nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng theo anh vợ chồng anh không có mâu thuẫn gì lớn mà chỉ do anh thường xuyên uống rượu. Sau khi kết hôn xong, anh không có việc làm, kinh tế gia đình khó khăn nên vợ chồng xảy ra cãi nhau. Thời gian gần đây, vợ chồng không cãi nhau nhưng mỗi người một nơi không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng rất ít khi tâm sự hay nói chuyện với nhau, vợ chồng hay chủng chẳng, bất đồng quan điểm sống. Chị Nh không quan tâm tới anh từ tháng 02/2017 đến nay. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, anh xin đoàn tụ để vợ chồng cùng nuôi dạy con chung.

Về con chung: anh xác nhận như chị Nh trình bày là đúng. Nếu ly hôn, anh xin nuôi một cháu, anh đồng ý với ý kiến của chị Nh, để chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng cháu Kiều Khánh L, anh trực tiếp nuôi dưỡng cháu Kiều Khánh V, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Anh Q tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện L phát biểu quan điểm: trong quá trình giải quyết vụ án cho đến giai đoạn Hội đồng xét xử, nghị án đã thực hiện đầy đủ, đúng trình tự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử cho chị Nh được ly hôn chị Q; con chung: xem xét như thỏa thuận của hai bên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngày 29/10/2017, chị Hà Thị Nh có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện L giải quyết việc ly hôn giữa chị và anh Kiều Anh Q là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Hôn nhân giữa chị Hà Thị Nh và anh Kiều Anh Q là cuộc hôn nhân tiến bộ, hợp pháp, được xây dựng trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Vợ chồng cũng có một thời gian ngắn hòa thuận hạnh phúc nhưng do trong cuộc sống hàng ngày, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, anh Quân thường xuyên rượu chè, có lần anh đánh chị, anh không tôn trọng chị Nh cũng như gia đình chị. Nay chị Nh xin ly hôn, anh Q xin đoàn tụ.

Hội đồng xét xử thấy rằng: cuộc hôn nhân chị Nh và anh Q đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, việc anh Q xin đoàn tụ cũng chỉ làm kéo dài cuộc hôn nhân không hạnh phúc. Hai vợ chồng không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm, vợ chồng tuy sống cùng nhau nhưng không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Anh Q thừa nhận việc chị Nh không quan tâm hay nói chuyện gì với anh trong thời gian gần một năm nay, anh cũng không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do vậy, chị Nh xin ly hôn anh Q là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

Về con chung: Chị Nh và anh Q xác nhận vợ chồng có 02 con chung: cháu Kiều Khánh L, sinh ngày 01/11/2008, cháu Kiều Khánh V, sinh ngày 15/10/2010. Hiện cả hai cháu đang ở cùng anh chị. Nếu ly hôn, chị Nh, anh Q thỏa thuận chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng cháu Kiều Khánh L, anh Q trực tiếp nuôi dưỡng cháu Kiều Khánh V, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau. Xét việc thỏa thuận của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

Tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị Nh, anh Q tự nguyện thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị Nh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Hà Thị Nh, cho chị Hà Thị Nh được ly hôn anh Kiều Anh Q.

Về con chung: Chị Nh trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Kiều Khánh L, sinh ngày 01/11/2008, anh Q trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Kiều Khánh V, sinh ngày 15/10/2010. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau. Sau khi ly hôn, chị Nh, anh Q có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Án phí: chị Hà Thị Nh phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai số: 0001322ngày 01/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện L;*
- *Chi cục THADS huyện L;*
- *UBND TT H;*
- *Đương sự;*
-*Lưu: hồ sơ, văn phòng.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Minh Hiệp